TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 158/2026/QĐST-KDTM	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Phú Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hoàng Hà

2. Bà Trịnh Thị Phương Châm

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 184/2026/TLST-KDTM ngày 12 tháng 3 năm 2026 về việc *"Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng vốn góp"*.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Công ty TNHH Một thành viên Q.

Trụ sở: Số B Phố T, phường C (trước là phường D, quận C), Thành phố Hà Nội.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Mai Thị H và ông Nguyễn Trọng H1 là người đại diện theo Giấy ủy quyền số 1492/UQ-CTQL&PTN ngày 03/9/2026.

1.2. Bị đơn: Công ty TNHH T

Địa chỉ: Tầng A, Tòa nhà V TP Hồ Chí Minh, G L, phường S (trước là phường B, Quận A), Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Nguyễn Hồng L và ông Vũ Minh D là người đại diện theo Giấy ủy quyền số 3006/2026/GUQ-THM ngày 30/6/2026.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH T1 có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH Một thành viên Q tiền thuế thu nhập doanh nghiệp phát sinh từ Hợp đồng chuyển nhượng vốn góp số 01.2014/HĐCNVG/QL&PTNHN-THM ngày 10/10/2014 tổng số tiền là: 7.323.973.930 đồng, bao gồm: tiền thuế thu nhập doanh nghiệp 5.972.416.154 đồng và tiền phạt chậm thực hiện nghĩa vụ là: 1.351.557.776 đồng.

2.2. Công ty TNHH T có nghĩa vụ thanh toán số tiền nêu trên, cho Công ty TNHH Một thành viên Q chia thành 05 đợt thanh toán cụ thể như sau:

- Ngày 24/09/2026 thanh toán 2.000.000.000 đồng
- Ngày 17/10/2026 thanh toán 1.000.000.000 đồng
- Ngày 17/11/2026 thanh toán 1.000.000.000 đồng
- Ngày 17/12/2026 thanh toán 1.000.000.000 đồng
- Ngày 17/01/2027 thanh toán 2.323.973.930 đồng

Nếu ngày trả tiền vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ, thì ngày trả tiền sẽ là ngày làm việc tiếp theo.

2.3. Trường hợp Công ty TNHH T vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nợ nào nêu trên, thì Công ty TNHH Một thành viên Q có quyền yêu cầu thi hành án tất cả các khoản nợ, kể cả khoản nợ chưa đến hạn.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty TNHH Một thành viên Q cho đến khi thi hành xong, Công ty TNHH T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận. Trường hợp các bên không có thỏa thuận lãi suất thì theo mức lãi suất quy định tại Điều 306 của Luật Thương mại.

Thực hiện tại Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.4. Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn về việc rút lại yêu cầu đối với số tiền 8.481.749.737 đồng.

2.5. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Công ty TNHH T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 115.323.974 *(Một trăm mười lăm triệu, ba trăm hai mươi ba nghìn, chín trăm bảy mươi bốn)* đồng.

- Hoàn trả cho Công ty TNHH Một thành viên Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 61.902.862 *(Sáu mươi mốt triệu, chín trăm lẻ hai nghìn, tám trăm sáu mươi hai)* đồng theo Biên lai tạm ứng án phí số 0015295 ngày 11/3/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 36, Điều 71 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân KV 1–TP.HCM;
- Thi hành án Dân sự TP.HCM;
- Phòng THADS khu vực 1 - TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Phú Oanh